

Chương IV - BIỂU MẪU MỜI THẦU

Mẫu số 01B - PHẠM VI CUNG CẤP

Chủ đầu tư liệt kê chi tiết danh mục các dịch vụ yêu cầu, mô tả ngắn gọn dịch vụ yêu cầu cung cấp theo Bảng sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1	TUẦN ĐƯỜNG-Tuần đường trong đô thị	Theo quy định tại Chương V	15,844	1km/năm	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
2	BÓ VỈA HÈ BTXM 40X40 - Phá dỡ vỉa hè, kích thước vỉa 0,18x0,22x1m	Theo quy định tại Chương V	26	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
3	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép- bê tông nền	Theo quy định tại Chương V	0,8736	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
4	Bê tông móng, đá 1x2, rộng ≤250cm, vữa BT M150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	0,728	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
5	Lắp đặt Bó vỉa hè, đường bằng tấm bê tông đúc sẵn, bó vỉa thẳng 18x22x100cm, vữa XM mác 75, PCB30	Theo quy định tại Chương V	26	m	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
6	Lắp đặt vỉa hè, loại vỉa hè 18x22x100cm	Theo quy định tại Chương V	26	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
7	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	0,3806	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
8	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	0,3806	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng

9	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	0,3806	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
10	BÓ VỈA ĐÁ 23*26 - Phá dỡ vỉa hè, kích thước vỉa đá 23*26*1m	Theo quy định tại Chương V	14	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
11	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	0,4368	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
12	Đổ bê tông móng, đá 1x2, rộng ≤250cm, vữa BT M150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	0,4368	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
13	Lắp đặt bó vỉa đá 23*26 Thanh Hóa hoặc tương đương	Theo quy định tại Chương V	14	m	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
14	Lắp đặt vỉa hè đá	Theo quy định tại Chương V	14	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
15	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	0,26	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
16	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	0,26	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
17	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	0,26	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
18	Ô BÓ GỐC CÂY GẠCH CHỈ - Đào nền đường, mặt đường	Theo quy định tại Chương V	2,5764	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
19	Bê tông móng, đá 1x2, rộng ≤250cm, vữa BT M150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	1,0735	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
20	Công tác xây rãnh thoát nước, cống dưới hè, xây bó gáy hè, xây xung quanh hố trồng cây vữa xi măng cát vàng	Theo quy định tại Chương V	1,1371	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng

21	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	0,5153	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
22	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	0,5153	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
23	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	0,5153	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
24	Ô BÓ GỐC CÂY ĐÁ 10*15*70 36MD - Tháo dỡ vỉa hè đá	Theo quy định tại Chương V	36	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
25	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	0,864	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
26	Bê tông móng, đá 1x2, rộng ≤250cm, vữa BT M150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	0,72	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
27	Lắp đặt bó gốc cây bằng đá	Theo quy định tại Chương V	36	md	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
28	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	0,28	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
29	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	0,28	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
30	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	0,28	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
31	HÈ GẠCH TERAZO 40*40CM - Phá dỡ mặt hè phổ bê tông, loại kết cấu : Loại khác	Theo quy định tại Chương V	116,8	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
32	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	11,68	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
33	Bê tông nền, đá 1x2, mác 150,	Theo quy định tại	9,344	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà	9 tháng

	PCB30	Chương V			Nội	
34	Lát hè bằng gạch BTXM, kích thước gạch 40x40 terazo	Theo quy định tại Chương V	116,8	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
35	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	3,7376	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
36	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	3,7376	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
37	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	3,7376	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
38	HÈ ĐÁ - Phá dỡ mặt hè phổ bê tông, loại kết cấu: Loại khác	Theo quy định tại Chương V	476,04	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
39	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	47,604	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
40	Bê tông nền, đá 1x2, mác 150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	38,0832	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
41	Lát hè bằng đá, kích thước gạch 15*20	Theo quy định tại Chương V	476,04	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
42	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	15,233	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
43	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	15,233	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
44	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	15,233	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
45	HÈ GẠCH CONRIC 400*400 - Phá dỡ mặt hè phổ bê tông, loại kết cấu: Loại khác	Theo quy định tại Chương V	412,56	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng

46	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	41,256	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
47	Bê tông nền, đá 1x2, mác 150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	33,0048	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
48	Lát hè bằng gạch BTXM, kích thước gạch conric 40*40	Theo quy định tại Chương V	412,56	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
49	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	13,2019	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
50	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	13,2019	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
51	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi ngoài 7km	Theo quy định tại Chương V	13,2019	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
52	HÈ ĐÁ 40*40 - Phá dỡ mặt hè phổ bê tông, loại kết cấu: Loại khác	Theo quy định tại Chương V	541,04	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
53	Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	54,104	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
54	Bê tông nền, đá 1x2, mác 150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	43,2832	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
55	Lát hè bằng đá 40*40cm;	Theo quy định tại Chương V	541,04	m2	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
56	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển <1000m	Theo quy định tại Chương V	17,3133	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
57	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ, cự ly vận chuyển tiếp ≤ 7km	Theo quy định tại Chương V	17,3133	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
58	Vận chuyển đất bằng ô tô tự , cự ly vận chuyển 1km ngoài phạm vi	Theo quy định tại Chương V	17,3133	5m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng

	ngoài 7km					
59	THAY THẾ CỘT VÀ BIÊN BẢO PHẢN QUANG (30 CỘT) - Phá dỡ kết cấu, loại kết cấu: Bê tông không cốt thép	Theo quy định tại Chương V	4,5	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
60	Bê tông móng, đá 1x2, rộng ≤250cm, vữa BT M150, PCB30	Theo quy định tại Chương V	4,5	m3	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
61	Thay thế, bổ sung biên báo, cột biên báo	Theo quy định tại Chương V	30	1 biên (cột)	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng
62	Thay thế cọc tiêu, cọc MLG, H, cột thủy chí...	Theo quy định tại Chương V	30	1 cọc	Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội	9 tháng

Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh (b1%): 5